

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC THUẬN AN

Số: *14* /BC-TTYT

V/v báo cáo định kỳ năm về thuốc
phải kiểm soát đặc biệt.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lái Thiêu, ngày *08* tháng *04* năm 2026

Kính gửi:

- Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng nghiệp vụ Dược.

Căn cứ quy định tại Thông tư số 27/2024/TT-BYT ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt;

Nay Trung tâm Y tế khu vực Thuận An báo cáo định kỳ năm về thuốc phải kiểm soát đặc biệt đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo Phụ lục X Thông tư số 27/2024/TT-BYT (phụ lục đính kèm).

Trân trọng./. *KS*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Khoa Dược.

GIÁM ĐỐC



Phan Quang Toàn

Tên cơ sở: Trung tâm Y tế Khu vực Thuận An
Số:

BÁO CÁO XUẤT, NHẬP, TỒN KHO, SỬ DỤNG THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC HUỐNG THẦN, THUỐC TIỀN CHẤT, THUỐC PHÓNG XẠ, THUỐC DẠNG PHÔI HỢP CÓ CHỨA TIỀN CHẤT
(Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025)

Kính gửi: Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh

STT	Tên thuốc, dạng bào chế, quy cách đóng gói	Thành phần, nồng độ/hàm lượng	Tên dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất, nồng độ/hàm lượng tương ứng	Số Giấy đăng ký lưu hành/số Giấy phép nhập khẩu (đối với thuốc chưa có Giấy đăng ký lưu hành)	Đơn vị tính	Số lượng tồn kho kỳ trước chuyển sang	Số lượng nhập trong kỳ	Tổng số	Số lượng xuất trong kỳ	Số lượng hao hụt (*)	Tồn kho cuối kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(7)+(8)	(10)	(11)	(12)=(9)-(10)-(11)
1	Thuốc tiêm Fentanyl citrate, Dung dịch tiêm bắp, tiêm tĩnh mạch, truyền tĩnh mạch, tiêm ngoài màng cứng, Hộp 10 ống x 2ml	0.1mg/2ml	Fentanyl (dưới dạng fentanyl citrat), 0.1mg/2ml	VN-18481-14	Óng	655	2.500	3.155	2.696	-	459
2	Pethidine-hameln 50mg/ml, Dung dịch tiêm, Hộp 10 ống 2ml	100mg/2ml	Pethidin HCl, 100mg/2ml	VN-19062-15	Óng	47	400	447	415	-	32
3	Morphin (Morphin hydroclorid 10mg/ml), Dung dịch tiêm, Hộp 25 ống x 1ml	10mg/ml	Morphin hydroclorid, 10mg/ml	893111093823	Óng	109	300	409	318	-	91
4	Tramadol-hameln 50mg/ml, Dung dịch tiêm, Hộp 10 ống 2ml	100mg	Tramadol, 100mg	VN-19416-15	Óng	150	-	150	150	-	-
5	Diazepam 10mg/2ml, Dung dịch tiêm, Hộp 10 ống x 2ml	10mg	Diazepam, 10mg	VD-25308-16	Óng	46	-	46	41	-	5
6	Seduxen 5mg, Viên, Hộp 100 viên	5mg	Diazepam, 5mg	VN-19162-15	Viên	678	-	678	409	-	269
7	Zodalan, Dung dịch tiêm, Hộp 10 ống x 1ml	5mg/1ml	Midazolam (dưới dạng Midazolam HCl 5.56mg), 5mg/1ml	893112265523	Óng	-	2.000	2.000	1.668	-	332
8	Ephedrine Aquettant 30mg/ml, Dung dịch tiêm truyền tĩnh mạch, Hộp 10 ống x 1ml	30mg/ml	Ephedrine hydrochloride, 30mg/ml	VN-19221-15	Óng	8	400	408	194	-	214

Lái Thiêu, ngày 31 tháng 01 năm 2026

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu tại cơ sở



Phan Quang Toàn

